

Số: 413/2025/QĐST-DS

Bình Chánh, ngày 22 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 253/2025/TLST-DS ngày 09 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông **Phạm Thanh T**, sinh năm: 1954.

Địa chỉ: Số 38/15 H, phường T, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà **Bùi Thị Thùy D**, sinh năm: 1998

Địa chỉ: 42 T, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Giấy ủy quyền lập ngày 19/3/2025)

2. Bị đơn: **Công ty cổ phần đầu tư N**

Trụ sở: Số 40 Đường 18, Khu dân cư H, xã D, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Lâm Quốc H**, sinh năm: 1984

Địa chỉ: 856 T, Phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Nguyễn Bình M**, sinh năm: 1955

Địa chỉ: Số 38/15 H, phường T, quận K, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà **Bùi Thị Thùy D**, sinh năm: 1998

Địa chỉ: 42 T, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Giấy ủy quyền lập ngày 21/4/2025)

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về khoản tiền nợ:

Ông Phạm Thanh T (có người đại diện theo ủy quyền là bà Bùi Thị Thùy D); Công ty cổ phần đầu tư N (có người đại diện theo pháp luật là ông Lâm Quốc H); bà Nguyễn Bình M (có người đại diện theo ủy quyền là bà Bùi Thị Thùy D) cùng thống nhất số tiền thuê nhà Công ty cổ phần đầu tư N còn nợ tính đến ngày 14/5/2025 là 548.000.000 (năm trăm bốn mươi tám triệu) đồng.

2. Về phương thức thanh toán:

Ông Phạm Thanh T (có người đại diện theo ủy quyền là bà Bùi Thị Thùy D); Công ty cổ phần đầu tư N (có người đại diện theo pháp luật là ông Lâm Quốc H); bà Nguyễn Bình M (có người đại diện theo ủy quyền là bà Bùi Thị Thùy D) cùng thống nhất phương thức thanh toán toàn bộ số tiền trên theo phương thức như sau:

- Tháng 06/2025: Công ty cổ phần đầu tư N có người đại diện theo pháp luật là ông Lâm Quốc H sẽ thanh toán cho ông Phạm Thanh T số tiền 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng;

- Tháng 07/2025: Công ty cổ phần đầu tư N có người đại diện theo pháp luật là ông Lâm Quốc H sẽ thanh toán cho ông Phạm Thanh T số tiền 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng;

- Tháng 8/2025: Công ty cổ phần đầu tư N có người đại diện theo pháp luật là ông Lâm Quốc H sẽ thanh toán cho ông Phạm Thanh T số tiền 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng;

- Tháng 9/2025: Công ty cổ phần đầu tư N có người đại diện theo pháp luật là ông Lâm Quốc H sẽ thanh toán cho ông Phạm Thanh T số tiền 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng;

- Tháng 10/2025: Công ty cổ phần đầu tư N có người đại diện theo pháp luật là ông Lâm Quốc H sẽ thanh toán cho ông Phạm Thanh T số tiền 100.000.000 (một trăm triệu) đồng;

- Tháng 11/2025: Công ty cổ phần đầu tư N có người đại diện theo pháp luật là ông Lâm Quốc H sẽ thanh toán cho ông Phạm Thanh T số tiền 100.000.000 (một trăm triệu) đồng;

- Tháng 12/2025: Công ty cổ phần đầu tư N có người đại diện theo pháp luật là ông Lâm Quốc H sẽ thanh toán cho ông Phạm Thanh T số tiền 148.000.000 (một trăm bốn mươi tám triệu) đồng là hoàn tất nghĩa vụ trả tiền.

Trong trường hợp Công ty cổ phần đầu tư N có người đại diện theo pháp luật là ông Lâm Quốc H vi phạm một kỳ thanh toán theo thỏa thuận nêu trên thì ông Phạm Thanh T có quyền yêu cầu thi hành án toàn bộ số tiền còn lại.

Các đương sự thực hiện việc giao nhận tiền vào ngày 05 dương lịch hàng tháng.

Công ty cổ phần đầu tư N có người đại diện theo pháp luật là ông Lâm Quốc H sẽ thanh toán số tiền theo sự thỏa thuận nêu trên cho ông Phạm Thanh T bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng số 13510000145912 tại Ngân hàng B chi nhánh G, chủ tài khoản đứng tên Phạm Thanh T.

Kể từ khi ông Phạm Thanh T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Công ty cổ phần đầu tư N chậm thực hiện việc trả tiền theo quyết định thì Công ty cổ phần đầu tư N còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Phạm Thanh T chịu án phí dân sự sơ thẩm là 6.480.000 (sáu triệu bốn trăm tám mươi nghìn) đồng. Nhưng do ông T là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí dân sự sơ thẩm. Do đó ông Phạm Thanh T được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm.

Công ty cổ phần đầu tư N chịu án phí dân sự sơ thẩm là 6.480.000 (sáu triệu bốn trăm tám mươi nghìn) đồng.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự (3);
- VKSND H.BC (2);
- VKSND Tp. HCM (1);
- CCTHADS H. BC (1)
- Lưu hồ sơ vụ án (1).

THẨM PHÁN

↑ ↘ ↙ ↓ ↓ ↺ ↻ → ↓ ⇐ ⇨ ⇩ ⇨ ↖ ↑

Ngô Thị Thùy Dương